TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 31-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Hồng Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Viết Sang.

2. Ông Trần Hải Đăng.

Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Quang Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hội- Kiểm sát viên.

Ngày 31-7-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 20-7-2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: V Đ T, sinh ngày 12/3/2005; ĐKHKTT: Thôn L, xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Nơi ở: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện Yên Thế, tinh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không. Văn hóa: 7/12; Đảng, đoàn thể: Không; Họ tên cha: V Đ H, sinh năm 1984; Họ tên mẹ: Đ T G, sinh năm 1982; - Anh chị em: Không

- Tiền án: Không

- Tiền sự:

+ Ngày 02/10/2022, Công an xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;

+ Ngày 08/11/2022, Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hạn cho sức khoẻ của người khác;

- Nhân thân:

+ Ngày 18/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 1 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS.

Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế bắt tạm giam từ ngày 29/12/2022 đến ngày 05/4/2023. Ngày 05/4/2023, bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang bắt tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Đ C A, sinh năm 2005 - (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang.

2. Anh L V H, sinh năm 2006 - (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện của anh Hợp: Ông Lưu Văn Lập, sinh năm 1974 và bà Long Thị Hinh, sinh năm 1976 - (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh V V P, sinh năm 2004 - (vắng mặt);.

Nơi cư trú: Thôn D 1, xã D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9/2022, V Đ T, sinh ngày 12/3/2005, ở tổ dân phố B, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đăng nhập vào tài khoản facebook có tên "T tiền tỷ", thấy có tài khoản facebook mang tên "Kẹo ngọt đóng máy" (không biết của ai) đăng các hình ảnh về súng. Do muốn mua súng nên T đã nhắn tin qua messenger trao đổi với tài khoản này hỏi mua súng, người sử dụng tài khoản "Kẹo ngọt đóng máy" (người bán súng, đạn) cho biết có bán súng tự chế, dạng colt, ổ xoay với giá 2.000.000 đồng và 01 túi đạn dùng cho súng này với giá 500.000 đồng (không nói rõ là bao nhiêu viên). T trao đô mua của người này 01 khẩu súng Colt, ổ xoay cùng 01 túi đạn với giá 2,5 triệu đồng. T nhắn tin cho người bán súng, đạn số điện thoại của T là 0367.130.444, địa chỉ nhận ở ngã tư thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên. Ngày hôm sau, T nhận được điện thoại, giới thiệu là phụ xe ô tô chở khách, bảo T ra ngã tư thị trấn Nhã Nam để nhận hàng. Khi đến nơi, T thấy có 01 xe khách màu xanh nước biển (không nhớ biển kiểm soát) đang đỗ, T đi đến gặp người phụ xe thì được người này đưa cho 01 hộp giấy màu nâu- vàng, dán kín bằng băng dính màu trắng. T mở hộp giấy kiểm tra thì thấy bên trong có 01 khẩu súng dạng ổ xoay bằng kim loại màu đen,

trong ổ đạn đã được lắp sẵn 04 viên và 01 túi nilon đựng đạn (T khai khi kiểm tra T không cho người phụ xe nhìn thấy); kiểm tra xong, T đưa cho phụ xe 2,5 triệu đồng rồi mang khẩu súng cùng số đạn về phòng trọ ở tổ dân phố B, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Tại phòng trọ, T lấy khẩu súng và túi đạn ra khỏi hộp giấy, cho khẩu súng và đạn vào trong 01 túi da màu đen dạng túi đeo chéo, có chữ dập chìm "JEEP", cất lên trên trần của phòng ngủ của T. Một thời gian sau khi mua súng, do có quan hệ họ hàng và vẫn thường xuyên chơi với nhau nên T có nói cho Đ C A biết về việc T có súng và đạn, nhưng không nói cho C A biết cụ thể về khẩu súng đã mua.

Khoảng 20 giờ ngày 20/11/2022, T nhận được tin nhắn của Đ C A, sinh năm 2005, ở thôn L, xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (T khai C Anhắn tin qua phần mềm messenger cho T) hỏi mượn súng. T hỏi C Amượn để làm gì thì C Anói "Đi đến xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên có việc", T nói "Nếu để đi đánh nhau thì không cho mượn", C Anói "Để phòng thân". T đồng ý cho mượn và bảo C Ađến phòng trọ của T. Một lúc sau, T thấy L V H, sinh năm 2006, ở tổ dân phố N, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang chở C Ađến. T lấy túi da chứa khẩu súng và đạn từ trần phòng trọ xuống, bỏ túi nilon chứa đạn ra cất vào túi quần T đang mặc, rồi đưa cho C Atúi da đựng khẩu súng có 04 viên đạn trong ổ xoay. Khi đó, Hbảo T cho 02 viên đạn để Hmang làm kỷ niệm, T đồng ý và đưa cho H02 viên đạn. Khoảng 24 giờ cùng ngày, C Avà H quay lại phòng trọ trả lại súng cho T. T lấy túi đạn để trong túi quần trước đó, để lại vào trong túi da rồi gọi V V P, sinh năm 2004 ở thôn D 1, xã Phúc Hoà, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là nhân viên của T (ở cùng nhà nhưng khác phòng), nhờ Phong cất túi da lên trên trần của phòng trọ. Ngày 21/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên khám xét đã thu giữ khẩu súng và số đạn này.

Ngày 21/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V Đ T tại tổ dân phố B, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và chỗ ở của L V H tại TDP N, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, kết quả khám xét thu giữ:

- Tại chỗ ở của T: Thu trên nóc trần phòng ngủ của T, khu vực ngay phía trên cửa ra vào 01 (một) túi da màu đen, nhãn hiệu "JEEP", bên trong có 01 (một) khẩu súng (dạng súng ổ đạn xoay) màu đen, trong ổ đạn có 03 (ba) viên kim loại hình trụ tròn, màu vàng, một đầu màu xám, dài 2,5 cm, đường kính đáy 0,7 cm; 01 (một) túi nilon màu bạc bên trong có 32 (ba mươi hai) viên kim loại hình trụ tròn, màu vàng, một đầu màu xám, dài 2,5 cm, đường kính đáy 0,7 cm. T tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám và 01 chiếc điện thoại BAVATEL màu *xanh nước biển.*

- Tại nơi ở của Hợp: Thu tại đế cột sát tường nhà bên trái hướng từ sân vào cửa chính 02 viên bằng kim loại màu vàng, một đầu bằng kim loại màu xám, kích thước mỗi viên dài 2,5cm, đường kính 0,7 cm.

Ngày 22/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 224/QĐ-CQĐT đối với số vật chứng nghi là súng và đạn đã thu giữ.

Kết luận giám định số 2167/KL- KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"1. Vật hình dạng khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, dạng ổ xoay, thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng đạn thể thao cỡ 5,6 mm, còn sử dụng để bắn được.

2. 37 (ba mươi bảy) viên kim loại gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6 mm, không thuộc vũ khí quân dụng, còn sử dụng để bắn được" (bút lục 42)

Ngày 27/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên khởi tố vụ án, khởi tố Đ C A, L V H về tội "Giết người". Ngày 29/12/2022, Viện KSND huyện Tân Yên ra Quyết định chuyển vụ án liên quan đến hành vi của Đ C A, L V H, cùng khẩu súng, đạn đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định tách hành vi của V Đ T; bàn giao tài liệu cùng vật chứng liên quan cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 37 viên đạn (trong đó có 02 viên thu giữ tại nơi ở của L V H), không thuộc vũ khí quân dụng của V Đ T Ngày 30/5/2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển 35 viên đạn còn lại sau giám định, cùng các tài liệu liên quan đến hành vi tàng trữ số đạn này của T đến Công an huyện Yên Thế đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Đối với hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Đ C A và L V H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã khởi tố, điều tra xử lý trong vụ án khác.

Đối với V V P, trong thời gian ở cùng nhà, Phong có nhìn thấy T có một khẩu súng và đạn, nhưng Phong không biết và không được T nói cho biết đó là súng và đạn gì. Ngày 20/11/2022, khi T nhờ Phong cầm 01 túi da màu đen cất giấu lên trần của phòng trọ, Phong không mở ra xem nên không biết trong đó có khẩu súng và đạn, vì vậy chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý Phong.

Đối với người bán súng cho T, T khai chỉ liên lạc qua facebook; hiện các tin nhắn T đã xoá, không còn lưu giữ, không biết người này là ai, ở đâu. Ngoài

lời khai của T, không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) khẩu súng tự tạo, kiểu côn xoay, cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng hiện đang được tạm giữ, bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang.

+ Các vật chứng khác gồm: 01 (một) điện thoại Iphone 6 và 01 (một) túi da màu đen, nhãn hiệu JEEP của T là phương tiện, công cụ thực hiện hành vi phạm tội; 01 điện thoại di động BAVATEL không liên quan đến hành vi phạm tội được nhập kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Bắc Giang để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo V Đ T về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo V Đ T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt sổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS: Điểm a, điểm c khoản 2; khoản 3 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự tạo, kiểu côn xoay, cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; 01 (một) túi da màu đen, nhãn hiệu JEEP.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 6;

Trả bị cáo 01 điện thoại di động BAVATEL nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Yên, Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng là anh Đ C A, anh L V H, anh V V P vắng mặt; sự vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo V Đ T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Bị cáo có tàng trữ cất dấu tại chỗ ở (trên trần phòng trọ) 01 khẩu súng tự chế, dạng ổ xoay, thuộc vũ khí quân dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Thời điểm phạm tội bị cáo là từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là người có năng lực trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 12 của Bộ Luật Hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của mình là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố đối với bị cáo V Đ T là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo không có nghề nghiệp, khi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 37 viên đạn (trong đó có 02 viên thu giữ tại nơi ở của L V H), không thuộc vũ khí quân dụng của V Đ T Ngày 30/5/2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển 35 viên đạn còn lại sau giám định, cùng các tài liệu liên quan đến hành vi tàng trữ số đạn này của T đến Công an huyện Yên Thế đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Đ C A và L V H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã khởi tố, điều tra xử lý trong vụ án khác là có căn cứ.

Đối với V V P, trong thời gian ở cùng nhà, Phong có nhìn thấy T có một khẩu súng và đạn, nhưng Phong không biết và không được T nói cho biết đó là súng và đạn gì. Ngày 20/11/2022, khi T nhờ Phong cầm 01 túi da màu đen cất giấu lên trần của phòng trọ, Phong không mở ra xem nên không biết trong đó có khẩu súng và đạn, vì vậy chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý Phong.

Đối với người bán súng cho T, T khai chỉ liên lạc qua facebook; hiện các tin nhắn T đã xoá, không còn lưu giữ, không biết người này là ai, ở đâu. Ngoài lời khai của T, không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây tâm lý hoang mang, bất an cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng tới tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội "Cố ý gây thương tích"; 02 lần bị xử lý vi phạm hành chính. Đến nay bị cáo vẫn phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật và người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn dạng côn xoay, thân bằng kim loại có màu sơn đen; 01 (một) túi da màu đen, nhãn hiệu JEEP, túi cũ đã qua sử dụng là phương tiện, công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu xám, Imei số: 35859069673912, điện thoại cũ đã qua sử dụng, vẫn lên nguồn, màn hình bị nứt vỡ là phương tiện giao dịch liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động BAVATEL màu xanh nước biển có IMEI: 355396020046515; IMEI 2: 355396020046523, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không còn lên nguồn không liên quan đến hành vi phạm tội, là tài sản của bị cáo nên cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí:

- Bị cáo V Đ T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 304; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt: Xử phạt bị cáo V Đ T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo V Đ T.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động BAVATEL màu xanh nước biển có IMEI: 355396020046515; IMEI 2: 355396020046523, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không còn lên nguồn.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng ngắn dạng côn xoay, thân bằng kim loại có màu sơn đen; 01 (một) túi da màu đen, nhãn hiệu JEEP, túi cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu xám, Imei số: 35859069673912, điện thoại cũ đã qua sử dụng, vẫn lên nguồn, màn hình bị nứt vỡ.

3. Về án phí:

- Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo V Đ T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Thảo